TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS- ST
Ngày 21- 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Văn On, ông Vũ Quyết Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/QĐXXST- HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

Lò Văn C, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày 15/8/1958, tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 0140580007; nơi cư trú: Bản P , xã P , huyện S , tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị Đình chỉ sinh hoạt đảng, theo Quyết định số 42-QĐ/UBKTHU ngày 25/8/2023 của Ủy Ban kiểm tra huyện ủy Sốp Cộp; con ông: Lò Văn Ơ , con bà: Lường Thị P ; bị cáo có vợ là: Tòng Thị K ; có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Quảng - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh sơn La; Có mặt.

Bị hại: Ông Lò Văn Tưởng, sinh năm 1974, CCCD: 014074002735, cấp ngày 25/4/2021,trú tại bản Phải, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 1997 ông Lò Văn Tưởng trực tiếp canh tác trên diện tích đất nương tại huổi Nà Có, bản Phải, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, để canh tác. Đến năm

2017 bị cáo Lò Văn C , trú tại bản P , xã P , huyện S cho rằng đất nương trên là của mình, dẫn đến hai bên đã sảy ra tranh chấp. Việc tranh chấp đã được Bản P và Ủy ban nhân dân xã P hòa giải, kết quả xác định diện tích tranh chấp trên thuộc quyền quản lý sử dụng của ông Lò Văn Tưởng, do không đồng ý với kết quả giải quyết nêu trên, nên ngày 16/4/2023 Lò Văn C cùng vợ là Tòng Thị K và các con là Lò Văn C , Lò Văn T đều trú tại bản P , xã P mang theo dụng cụ dao, cuốc, xẻng đến mảnh nương tranh chấp, bị cáo C nói mảnh đất này là của gia đình bị cáo và phân công vợ và các con đào rãnh xung quanh nương để phân danh giới, bị cáo C dùng dao mang theo chặt toàn bộ các cây Cà Phê và các cây trồng khác trên mảnh đất nương do ông Tưởng đang quản lý sử dụng, bà Kinh và các con dùng cuốc xẻng đào rãnh để phân biệt danh giới, hành vi trên đã được chị Lò Thị Tiến là người trông coi vườn cho ông Tưởng phát hiện, ông Tưởng đã có đơn đề nghị cơ quan công an huyện Sốp Cộp giải quyết.

Ngày 18/4/2023 cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả: Hiện trường nơi sảy ra sự việc tại mảnh nương của ông Lò Văn Tưởng thuộc đội N , bản P , xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, xung quanh đất nương là rãnh đào mới có kích thước 75cm x 30cm bao quanh diện tích 556m^2, sau khi kiểm đếm xác định số cây bị chặt phá tại hiện trường gồm: 70 gốc cây Cà phê, đường kính gốc khoảng 09cm, mặt cắt đến mặt đất 30cm; 01 gốc cây xoan, đường kính mặt cắt 12cm, mặt cắt đến mặt đất 20cm; 01 gốc cây Bưởi đường kính 06cm, mặt cắt đến mặt đất 20cm; 03 gốc cây gáo vàng đường kính mặt cắt 11cm, mặt cắt đến mặt đất 30cm; 03 gốc cây nhãn, đường kính mặt cắt 14cm, mặt cắt đến mặt đất 30cm; phát hiện các cây Cà phê đã héo có chiều dài là 180cm.

Bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐG ngày 11/5/2023 của Hội đồng địnhg giá trong Tố tụng Hình sự huyện Sốp Cộp, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của 70 cây Cà phê, 01 cây xoan, 01 cây Bưởi, 03 cây Gáo Vàng, 03 cây Nhãn của ông Lò Văn Tưởng, bị Lò Văn C chặt phá là 12.550.000 đồng.

Ngày 19/4/2023 bị cáo C đã giao nộp cho cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp 01 con dao quắm tổng chiều dài 40cm, 02 cái xẻng mỗi cái có tổng chiều dài là 131cm, 01 cái cuốc tổng chiều dài 74cm.

Đối với số tài sản bị hủy hoại là 70 cây cà Phê, 01 cây xoan, 01 cây Bưởi, 03 cây Gáo Vàng, 03 cây nhãn của ông Lò Văn Tưởng được tạo lập trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Tưởng và bà Lò Thị Hoa. Năm 2021 ông Tưởng và bà Hoa ly hôn, khối tài sản trên thuộc quyền quản lý sử dụng của ông Tưởng.

Đối với bà Tòng Thị K , anh Lò Văn C , anh Lò Văn T là người trong gia đình, chỉ tham gia đào rãnh, không trực tiếp chặt phá cây, nên không xử lý là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến trình bày của bị hại Lò Văn Tưởng: Diện tích đất 556 m^2 tranh chấp trên ông đã sử dụng liên tục từ năm 1997 đến nay, tháng 6 năm 2021 Lò Văn C cho là đất của ông khai phá từ trước, nên đã đến tranh chấp, việc tranh chấp đã được bản Púng và Ủy ban nhân dân xã Púng Bánh hòa giải, quyền sử dụng thuộc về ông, nhưng ông C không nghe dẫn đến tranh chấp và đã gây thiệt hại về tài sản hoa màu của ông là 12.550.000 đồng.

Về bồi thường dân sự: Tại phiên Tòa bị hại Lò Văn Tưởng và bị cáo Lò Văn C thỏa thuận, bị cáo C bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại Lò Văn Tưởng. Ngày 12/7/2023 bị cáo C đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tạm nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại Lò Văn Tưởng.

Cáo trạng số 44CT-VKSSC ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, truy tố Lò Văn C về Hủy hoại tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 2 , 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố Lò Văn C phạm tội Hủy hoại tài sản, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về phần bồi thường dân sự: ghi nhận bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận, bị cáo bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng. Ngày 12/7/2023 bị cáo đã tạm nộp số tiền là 5.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại, theo quy định tại Điều 584, 585, 586, 588, 589 của Bộ luật dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2015 ; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo; Về vật chứng của vụ án: Tịch thu để tiêu hủy 01 con dao quắm, 03 cây cà phê, trả lại cho bị cáo 02 cái xẻng, 01 cái cuốc.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tội hủy hoại tài sản như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tích cực bồi thường, là gia đình có công với cách mạng được tạng Huân chương kháng chiến hạng nhất; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điều 54 xử phạt bị cáo Lò Văn C hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh: Tại phiên Tòa bị cáo Lò Văn C vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không khai báo bổ sung; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với đơn trình báo của bị hại, phù hợp với Biên bản khám

nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số 07/KL- HĐĐG ngày 11/5/2023 các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo C nêu trên đã cấu thành tội hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của Lò Văn C đã gây thiệt hại về tài sản cho Lò Văn Tưởng tổng giá trị đến 12.550.000 đồng, phần nào gây hoang mang, lo lắng và bất bình trong gia đình bị hại, ảnh hưởng đến trật tự an toàn tại địa phương; do đó phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình là người có công với cách mạng trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huy Chương kháng chiến hạng nhất, bản thân được Ban chấp hành Hội nông dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La công nhận hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp huyện nhiều năm, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i , s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng, người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ, là không phù hợp, vì bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không chấp nhận. Đại diện Viện kiểm sát huyện Sốp Cộp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với hành vi phạm tội; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 và 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[6] Về phần bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại (bị cáo Lò Văn C bồi thường cho bị hại Lò Văn Tưởng số tiền 5.000.000 đồng). Số tiền 5.000.000đ bị cáo tạm nộp tại chị cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp ngày 12/7/2023 được trừ vào số tiền bồi thường cho bị hại.

[7] Về vật chứng: 01 con dao quắm, bị cáo dùng để chặt phá cây của ông Tưởng, 03 cây cà phê đã khô héo cần tịch thu tiêu hủy; 02 cái xẻng, 01 cái cuốc là công cụ do ông T , ông C và bà K dùng để đào rãnh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho gia đình bị cáo.

[8] Về án phí: Nơi cư trú của bị cáo có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lò Văn C 07** (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 (Mười bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (21/9/2023). Giao bị cáo Lò Văn C cho Ủy ban nhân dân Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát thi hành án.

"Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự".

" Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này".

3. Về phần bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 589 của Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 5 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại (Lò Văn C bồi thường cho Lò Văn Tưởng số tiền 5.000.000 đồng, (Năm triệu đồng), số tiền bồi thường được khấu vào Số tiền 5.000.000đ bị cáo C đã tạm nộp tại chị cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Theo biên lai số AA/2021/0002754 ngày 12/7/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án(đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 ,7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 con dao quắm tổng chiều dài 40cm, cán bằng gỗ dài 14cm rộng nhất 3,5cm, phần rộng nhất 4cm, đã qua sử dụng; 03 Cây cà phê có chiều dài 180cm, đã khô.

- Trả cho bị cáo Lò văn C 02 cái xẻng, mỗi cái có chiều dài là 131cm, cán bằng gỗ có đường kính 3,5cm, lưỡi xẻng có kích thước 23cm x 25cm, 01 cái cuốc có tổng chiều dài là 74cm,cán gỗ, lưỡi cuốc có kích thước 15cm x 35cm, đều đã

qua sử dụng; Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2023 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án huyện Sốp Cộp.

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội Bị cáo Lò Văn Cu không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS huyện sốp Cộp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- UBND xã Púng Bánh;
- CCThi hành án DS huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam